CÔNG TY CP DV VỆ SINH CÔNG NGHIỆP ĐÀ NẴNG SONGANHHYG

PHIẾU KHẢO SÁT KIỂM KÊ & KHOANH TRỪ TỒN TẠI GỐC (HIỆN TRẠNG T=0)

Đồng bộ LSC-01 · Bảo vệ hiện trạng sinh học, hệ tưới & hành lang lưới điện NĐ 62/2025 trước ngày mở ca

Mã biểu mẫu: BM-LSC-01
Phiên bản: v2.0 (11/2026)
Phụ trách: Kỹ thuật Cảnh quan (SAH-CRD-18)
Lưu hồ sơ: Hợp đồng + 12 tháng

Công trình / Dự án	.....	**Ngày & Giờ khảo sát T=0**	.....:..... Ngày ...../...../202...
Chuyên viên Kiểm kê	..... (Mã thẻ: .....)	**Đại diện BQL / M&E chứng kiến**	..... (SĐT: .....)

NGUYÊN TẮC BÀN GIAO T=0 (LSC-01 · NĐ 62/2025 · NĐ 13/2023): (1) Chỉ nhận ca sau khi kiểm đếm đủ số lượng cây, diện tích cỏ, đầu van tưới và chụp ảnh mốc giờ khoanh trừ mọi hư hỏng sẵn có (không chụp mặt người/biển số xe theo NĐ 13/2023); (2) Cành chạm dây điện hoặc vi phạm khoảng cách Điều 15 NĐ 62/2025 (< 0,7/1,5 m ≤ 35 kV; < 2,0/3,0/4,5 m 110–500 kV): **CẤM tự xử lý**, ghi mục 2 báo Điện lực; (3) Hầm van sâu thiếu Thẻ Nhóm 3 & chưa đo O_2 19,5–23,5%, LEL < 10% = **CẤM xuống hố**.

1. KIỂM KÊ TỔNG HỢP TÀI SẢN CÂY XANH – THẢM CỎ – HỆ TƯỚI & LƯỚI ĐIỆN

(Số lượng thực đếm tại hiện trường)

Hạng mục Tài sản	Chủng loại / Thông số Chính	Số lượng / m^2	Tình trạng Chung T=0	Ghi chú Vị trí / Hồ sơ kèm
1. Cây bóng mát & Tầm cao	Nhóm liền sẹo khỏe: ..... · Yếu: ..... DBH tb: ..... cm · R_BVR=12×DBH: ..... m	..... cây	☐ Ổn định ☐ Có cây nghiêng/rỗng ☐ Cọc/đai thít ☐ Sâu bệnh	Danh sách chi tiết mã cây lập Phụ lục (nếu ≥ 50 cây)
2. Thảm cỏ & Bồn hoa / Rào	☐ Nhung Nhật/Bermuda/Paspalum (2,5–4cm) ☐ Lá gừng (4–6cm) · Hàng rào: ..... m	..... m^2 cỏ ..... m^2 hoa	☐ Xanh đều ☐ Xơ cỏ chết >1,5cm ☐ Thấm <2,5cm/h ☐ Chết úng	Đo mẫu pH: ..... · EC: ..... dS/m Lệch chuẩn: 5,5–6,8 / < 2,0
3. Hệ thống Tưới & Thoát nước	Số tủ: ..... · Số van: ..... · Béc: ..... Bồn cây/Lát cứng: ..... điểm thu nước	..... cụm van ..... đầu béc	☐ Hoạt động đủ ☐ Hỏng tủ/van ☐ Gãy béc/rò ống ☐ Nghẹt bồn	DU_lq sơ bộ: ..... % (Chuẩn ≥ 70%) M&E bàn giao chìa tủ: ☐ Có ☐ Chưa
4. Hành lang Điện & Hạ tầng ngầm	Cấp điện qua vườn: ☐ Không ☐ ≤35kV ☐ 110kV ☐ 220kV ☐ 500kV · Cáp đèn nông	..... điểm giao cắt	☐ Đủ khoảng cách NĐ 62/2025 ☐ Vi phạm cần báo Điện lực	Dốc > 15°: ..... m^2 (chỉ đeo vai) Vùng sát kính/xe < 15 m: .....

2. BẢNG KHOANH TRỪ TỒN TẠI GỐC (T=0): MIỄN TRÁCH NHIỆM BỒI HOÀN LỖI CÓ SẴN

(Bắt buộc kèm ảnh mốc giờ gửi nhóm công trình)

Mã / Khu	Đối tượng Tồn tại	Mô tả Hiện trạng Sẵn có (Ghi rõ số đo & dấu hiệu)	Ảnh Mốc giờ	Kiến nghị & Khoanh trừ Trách nhiệm
	☐ Cây ☐ Cỏ ☐ Tưới/Lát	VD: Cây #... nghiêng .../rỗng t/R<0,30 / Vết cắt cỏ cũ...	☐ Đã chụp	☐ Loại trừ bồi hoàn ☐ Lập BM-LSC-05
	☐ Cây ☐ Cỏ ☐ Tưới/Lát		☐ Đã chụp	☐ Loại trừ bồi hoàn ☐ Báo giá sửa
	☐ Cây ☐ Cỏ ☐ Tưới/Lát		☐ Đã chụp	☐ Loại trừ bồi hoàn ☐ Báo giá sửa
	☐ Cây ☐ Cỏ ☐ Tưới/Lát		☐ Đã chụp	☐ Loại trừ bồi hoàn ☐ Báo Điện lực
	☐ Cây ☐ Cỏ ☐ Tưới/Lát		☐ Đã chụp	☐ Loại trừ bồi hoàn ☐ Bổ sung cọc
	☐ Cây ☐ Cỏ ☐ Tưới/Lát		☐ Đã chụp	☐ Loại trừ bồi hoàn ☐ Cải tạo đất

PHÁP LÝ BÀN GIAO T=0 (ĐIỀU 393 BLDS 2015 · NĐ 64/2010/NĐ-CP · NĐ 13/2023/NĐ-CP): (1) Hai bên thống nhất khoanh trừ các tồn tại gốc nêu tại Mục 2 và ảnh đính kèm (đã che/tránh dữ liệu cá nhân theo NĐ 13/2023) làm ranh giới miễn trừ trách nhiệm bồi thường cho SONGANHHYG, đồng thời làm căn cứ tách hạng mục xử lý cây rủi ro/công cộng theo NĐ 64/2010/NĐ-CP; (2) Trường hợp đại diện BQL vắng ký trực tiếp khi gửi biên bản & ảnh mốc giờ qua Zalo/Email chính thức lúc .....:..... ngày ...../...../202..., hiệu lực đồng thuận xác lập sau **12 giờ** theo **Điều 393 BLDS 2015** (khi đã thỏa thuận trong Hợp đồng/Phụ lục) nếu không có văn bản phản hồi khác.

ĐẠI DIỆN KHẢO SÁT SONGANHHYG (Lập & Chụp ảnh T=0)	ĐẠI DIỆN BAN QUẢN LÝ / CHỦ ĐẦU TƯ (Xác nhận Hiện trạng)
Đã kiểm kê trung thực toàn bộ cây, cỏ, hệ tưới & tồn tại gốc gửi kèm ..... ảnh mốc giờ. Họ tên & Chữ ký:	Xác nhận đúng hiện trạng thực tế tại thời điểm bàn giao T=0 và danh mục khoanh trừ. Họ tên, Chức vụ & Chữ ký: